

Hà nội, ngày 07 tháng 12 năm 2006

Kính gửi: Công ty Khai thác công trình Thuỷ lợi Gia Lai
Đ/c: 97A Phạm Văn Đồng- TP PleiKu, Gia Lai

Trả lời Công văn số 100/VB-CT ngày 15/11/2006 của Công ty Khai thác công trình Thuỷ lợi Gia Lai hỏi về việc sử dụng hoá đơn thu thuỷ lợi phí của nông dân thông qua hợp tác xã và tổ dịch vụ, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1- Việc sử dụng hoá đơn đối với dịch vụ tưới phục vụ nông nghiệp phát sinh doanh thu mỗi lần thu tiền từ 100.000 đồng trở lên được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2400 TCT/NV4 ngày 01/7/2003 của Tổng cục Thuế là phù hợp với quy định hiện hành về quản lý, sử dụng hoá đơn, chứng từ.

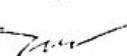
2- Để đáp ứng được yêu cầu quản lý hoá đơn theo pháp luật quy định và đồng thời đảm bảo thuận tiện cho hoạt động kinh doanh cung cấp nước tưới cho nông dân, Công ty có thể tổ chức việc hạch toán, lập chứng từ và kê khai thuế cho phù hợp, cụ thể như sau: Tại điểm 5.11, Mục IV Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT hướng dẫn: “*Cơ sở kinh doanh trực tiếp bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ có giá trị thấp dưới mức quy định không phải lập hóa đơn, ... trường hợp không lập hóa đơn thì phải lập bằng kê bán lẻ (theo mẫu số 06/GTGT ban hành kèm theo Thông tư này) để làm căn cứ tính thuế.*”

Căn cứ hướng dẫn trên, Công ty Khai thác công trình Thuỷ lợi Gia Lai ký hợp đồng tưới tiêu nông nghiệp với hợp tác xã, tổ dịch vụ để cung cấp nước tưới cho nông dân thì Công ty cần có điều khoản bổ sung ràng buộc thêm với hợp tác xã, tổ dịch vụ để hàng tháng thu tiền hoặc ghi nhận nợ thuỷ lợi phí đối với hộ nông dân như sau:

Đối với hộ nông dân trong tháng mỗi lần phát sinh tiền thuỷ lợi phí phải trả thì hợp tác xã, tổ dịch vụ kê vào bảng kê số 06/GTGT nêu trên làm căn cứ tính thuế. Căn cứ Bảng kê số 06/GTGT do hợp tác xã, tổ dịch vụ lập, Công ty lập hoá đơn thu thuỷ lợi phí trong tháng giao cho hợp tác xã, tổ dịch vụ (đúng như hợp đồng đã ký với hợp tác xã, tổ dịch vụ) tổng số tiền ghi trên mỗi bảng kê và làm căn cứ kê khai, nộp thuế GTGT của tháng.

Cuối vụ, Công ty cùng với hợp tác xã, tổ dịch vụ tiến hành nghiệm thu, thanh lý hợp đồng cung ứng nước tưới của từng hộ, xác định lại số tiền thuỷ lợi phí còn

phải nộp hoặc nộp thừa của mỗi hộ vào bảng kê 06/GTGT để làm căn cứ lập 01 hoá đơn, kê khai nộp thuế GTGT trên tổng số tiền thuỷ lệ phí còn phải thu trong vụ.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty được biết và báo cáo với Cục Thuế địa phương để có thể áp dụng một trong hai cách trên sao cho phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Cục Thuế tỉnh Gia Lai;
- Lưu: VT, PCCS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khuong

09691460